

BÀI ĐỌC CUỐI TUẦN SỐ 2

(Phụ huynh rèn cho bé đọc lưu loát và to rõ)

ơ ô v

e ê

cá cờ bé vẽ bơ vơ

cổ cò bà về vở vẽ

bờ cỏ bệ vệ võ về

Bé vẽ

Bé có vở vẽ, bé vẽ cô, bé vẽ cờ. Bố vẽ cò và vẽ ve ve. Bà vẽ ô và vẽ cá cờ.

Đọc trơn

Phụ huynh kí tên

Đánh vần

Đọc chưa được

BÀI ĐỌC CUỐI TUẦN SỐ 3

(Phụ huynh rèn cho bé đọc lưu loát và to rõ)

d đ i k

l h ch kh

kì đà bờ hồ cờ đỏ

kê hở da hổ va li

che chở đi bộ lá khô

Đi chợ

Bà, dì và bé đi chợ về. Bà có bí đỏ và chả cá. Dì có chà là và ví da. Bé có bi ve và đế. Chợ ở kê bờ đê, ở chợ có kiể, chó và cả le le.

Đọc trơn

Phụ huynh kí tên

Đánh vần

Đọc chưa được

BÀI ĐỌC CUỐI TUẦN SỐ 4

(Phụ huynh rèn cho bé đọc lưu loát và to rõ)

u ư n m
g gh ng ngh

ba má gà gô lê mê
đủ đủ no nê ghế đá
ngã ba nghi ngờ võ nghệ

Nghỉ hè

Bố mẹ và bé đi nghỉ hè, bố cho bé đi ca nô. Mẹ chỉ cho bé cá ngừ, cá hú, cá mú. Về bé kể cho bà nghe có cả ghẹ. Bé ghi đủ và nghĩ kĩ về kì nghỉ hè.

Đọc tron

Phụ huynh kí tên

Đánh vần

Đọc chưa được

BÀI ĐỌC CUỐI TUẦN SỐ 5

(Phụ huynh rèn cho bé đọc lưu loát và to rõ)

t th nh r tr
ia ua ưa

thỏ thỏ tô vẽ nhà ga
chú rể đi trể vũ trụ
trí nhớ nhỏ nhẹ tổ cò
tỉa lá cửa ngõ lúa ngô

Ở nhà bà

Nghỉ hè, bé Thư ở nhà bà, gió lùa qua khe cửa nhà bà. Nhà bà có đủ thứ : có thỏ, có ghé, có cua, có rùa và cá lia thia. Thư nhớ mẹ, mẹ nhờ chị Nga đỡ bé Thư.

Đọc tron

Phụ huynh kí tên

Đánh vần

Đọc chưa được

BÀI ĐỌC CUỐI TUẦN SỐ 6

(Phụ huynh rèn cho bé đọc lưu loát và to rõ)

p	ph	s	x
q	qu	y	gi

phố xá	pha trà	ý chí
pa tê	pa nô	chữ số
cụ già	quà quê	lò xo

Bé đi chơi lễ

Nghỉ lễ, cả nhà bé Nga đi ra phố. Ở phố có cờ đỏ, có pa – nô. Bố đưa cả nhà đi sở thú, ở sở thú có hổ và sư tử, bé sợ quá vì đó là thú dữ.

Cả nhà vừa ghé nhà mẹ Lí, mẹ pha trà, pha cà phê, cho cả nhà nghe pi – a – nô.

Đọc trơn

Phụ huynh kí tên

Đánh vần

Đọc chưa được

BÀI ĐỌC CUỐI TUẦN SỐ 7

(Phụ huynh rèn cho bé đọc lưu loát và to rõ)

au	êu	â	iu
âu	ưu	eo	ao

cái kẹo	su hào	tàu lửa
cá sấu	thêu áo	lú lo
quả bầu	cái kẹo	tia lửa

Thỏ và Rùa

Bữa nọ, thỏ ra bờ hồ, xa xa có chú rùa. Thỏ rủ rùa thi đi bộ. Rùa chẳng sợ bảo : “Thi thì thi”.

Sau đó cả mèo, lừa, sáo đều ra cổ vũ. Thỏ nghĩ rùa sẽ thua. Thế là nó la cà, lơ mơ ngủ. Giữa trưa, chị quạ kêu to : “A, thỏ thua rùa”.

Đọc trơn

Phụ huynh kí tên

Đánh vần

Đọc chưa được

BÀI ĐỌC CUỐI TUẦN SỐ 8

(Phụ huynh rèn cho bé đọc lưu loát và to rõ)

ai	oi	ôi	ơ
ui	ưi	ay	ây

gà chọi	ngửi mùi	mái nhà
bó củi	cửa sổ	máy bay
trời tối	cái tai	thợ xây

Chia quà

Hải theo ba ra phố, ở phố có xe tải, xe hơi, xe cứu hộ. Có nhà bán đồ chơi, ba đã mua cho Hải và bé Lê sỏi màu, ngôi sao, quả cầu mây và cả máy bay.

Má ở thị xã về, má mua quà cho cả nhà. Bà có lựu, ba có báo, Hải có mía, bé Lê có sữa.

Đọc trơn

Phụ huynh kí tên

Đánh vần

Đọc chưa được

BÀI ĐỌC CUỐI TUẦN SỐ 9

(Phụ huynh rèn cho bé đọc lưu loát và to rõ)

ac	âc	ăc	ăc
oc	ôc	uc	ưc

tắc kè	học bài	đạo đức
giấc ngủ	đọc báo	nước nở
nhắc nhở	cái cốc	khúc gỗ

Cây gấc đỏ

Nhà Cúc có cây gấc quả đỏ ối. Mỗi khi tới mùa gấc, mẹ Cúc hay nấu xôi gấc cho cả nhà.

Trẻ con hay qua nhà chỉ trỏ lên cây gấc, thế là Cúc nhờ bố hái cho mỗi đứa vài quả gấc.

Đọc trơn

Phụ huynh kí tên

Đánh vần

Đọc chưa được

BÀI ĐỌC CUỐI TUẦN SỐ 10

(Phụ huynh rèn cho bé đọc lưu loát và to rõ)

at ăt ât et êt it
ot ôt ơt ut ưt
ca hát cà rốt quả ớt
ríu rít trái đất cà rốt
mặt trời vớt bè con vệt
cao vút dứt tay mệt mỏi

Ngày chủ nhật

Ngủ dậy, bà rửa mặt cho bé Đạt, sau đó bà cho gà nhặt thóc ở sau nhà. Bố sửa quạt, mẹ thì giặt giũ và nấu phở cho cả nhà. Ngọc ngồi học bài, rồi đi phụ mẹ rửa bát đĩa.

Mẹ vỗ về, gật gù : « Ngọc giỏi quá, chỉ cho Đạt học nữa nhé ».

Đọc trơn Phụ huynh kí tên
 Đánh vần
 Đọc chưa được

BÀI ĐỌC CUỐI TUẦN SỐ 11

(Phụ huynh rèn cho bé đọc lưu loát và to rõ)

an ăn ân en ên
in on ôn ơn un
bàn chân ngọn núi bến xe
thợ săn quả mận số bốn
bạn bè thổi kèn con giun

Nhà chồn

Nhà chồn có ba chị gái lớn học giỏi và đỡ dần bố mẹ tất cả ở nhà. Chồn bé nhất, lại mê chơi, hay lén bố mẹ lên núi trốn học.

Khi trời trở rét, cả nhà chồn nhặt lá cây và lấy rơm về để ủ cho khỏi rét.

Đọc trơn Phụ huynh kí tên
 Đánh vần
 Đọc chưa được

BÀI ĐỌC CUỐI TUẦN SỐ 12

(Phụ huynh rèn cho bé đọc lưu loát và to rõ)

ang ăng âng ong ông
ung ứng ạch êch ich

giảng bài bóng bay tách trà
cá bống màu trắng quả trứng
vâng lời lệch lạc du lịch

Cá măng lạc mẹ

Ở bãi cá lớn, có một chú cá măng nhỏ, chú rất thích cùng mẹ đi dạo.

Đang vui chơi, bỗng có một con cá to bơi đến. Nó há to, để lộ hàm răng sắc nhọn, trông thật dễ sợ. Chợt cá măng mẹ lao vụt tới như một giấc mơ. Cá măng mừng quá, lòng lâng lâng khó tả.

Đọc trơn

Phụ huynh kí tên

Đánh vần

Đọc chưa được

BÀI ĐỌC CUỐI TUẦN SỐ 13

(Phụ huynh rèn cho bé đọc lưu loát và to rõ)

om am ăm âm im
ôm ơm em êm um

lom khom chăm chỉ ấm cúng
cảm ơn bánh cốm bờm ngựa
ngõ hẻm thêm nhà chùm nho

Thăm quê

Quê nhà Trung có hồ cá to lắm, bố thả đủ thứ cá. Nào là cá trắm cỏ, cá rô phi, cá thồn bơn, cá quả, cá bống, cá trê, cá mè.

Hồ cá đang im lìm, thế mà khi bố vừa cầm rổ cá mồi nhẹ là cả trăm con cá nhảy lên rào rào. Bé tha hồ ngắm nghía.

Đọc trơn

Phụ huynh kí tên

Đánh vần

Đọc chưa được

BÀI ĐỌC CUỐI TUẦN SỐ 14

(Phụ huynh rèn cho bé đọc lưu loát và to rõ)

ap ăp âp ep êp

op ôp ơp ip up

cặp da thoi thóp bìm bịp
màu sáp nhấp nhô con tép
nộp bài tia chớp múp míp

Hộp lớp

Nhóm bạn cũ gặp nhau ở khóm tre ngà, cả bọn rôm rả kể kể. Sẻ kể : Tổ của nó nhỏ xíu như cái hộp quẹt. Gà kể : Nó chăm lữ con nhỏ như cục bông gòn. Cua khệ nệ ôm cái mai to đến cùng đàn con bé tí.

Cả nhóm lao nhao cả đêm mà vẫn chưa tan.

Đọc trơn

Phụ huynh kí tên

Đánh vần

Đọc chưa được

BÀI ĐỌC CUỐI TUẦN SỐ 15

(Phụ huynh rèn cho bé đọc lưu loát và to rõ)

anh ênh inh ươu

iêu yêu uôi ươi

gánh rau bình minh cứu chữa
bún riêu yêu quý cá đuối
bập bênh lưỡi rìu bầu rượu

Con gà trống

Con gà trống nhà em rất đẹp. Nó to và nặng gần bốn cân. Chân nó có cựa nhọn, cái mỏ nó cứng như thép, mào đỏ tươi. Bộ lông màu vàng sẫm pha màu nâu và đen mịn. Cái đuôi rục rở cong vồng lên nhìn chú ta rất hùng dũng.

Sáng nào cũng vậỵ, khi chú gà trống gáy là em thức dậy để đi học.

Đọc trơn

Phụ huynh kí tên

Đánh vần

Đọc chưa được

BÀI ĐỌC CUỐI TUẦN SỐ 16

(Phụ huynh rèn cho bé đọc lưu loát và to rõ)

iêc uôc ươc iêt yêt uôt
ươt iên yên uôn ươn
lướt ván yên xe kiến lửa
tạm biệt vượt râu lần lượt
cô tiên cuộc đua hài hước
xanh biếc sông sẻ con lươn
Quạ và Công

Xưa kia, Quạ và Công chơi rất thân với nhau. Một hôm, Quạ rủ Công làm đẹp.

Quạ vốn khéo tay nên vẽ cho Công thật đẹp. Đến lượt Công vẽ cho Quạ, Công vốn vụng về nên làm đổ cả lọ mực màu đen lên mình Quạ. Thế là từ đó, Quạ có bộ lông màu đen, còn bộ lông của Công thì màu sắc sặc sỡ.

Đọc trơn

Phụ huynh kí tên

Đánh vần

Đọc chưa được

BÀI ĐỌC CUỐI TUẦN SỐ 17

(Phụ huynh rèn cho bé đọc lưu loát và to rõ)

iêng yêng uông ương
iêm yêm uôm ươm iệp ượp
cồng chiêng nhà trường tiết kiệm
chim yểng cái yếm cánh bướm
luống rau đàn bướm giàn mướp

Con yểng

Chú Xiêm cho Cường một con yểng rất đẹp, Cường treo lồng yểng bên giàn mướp. Sáng sáng, Cường thường đi kiếm cào cào, châu chấu cho yểng ăn, rót nước cho yểng uống.

Con yểng rất thích vui đùa với chú bướm trong vườn, nó hót mãi không thôi.

Đọc trơn

Phụ huynh kí tên

Đánh vần

Đọc chưa được

BÀI ĐỌC CUỐI TUẦN SỐ 18

(Phụ huynh rèn cho bé đọc lưu loát và to rõ)

oăc eng ươ uya oăn oach
ooc oong oao oeo oen oăm
oet uênh uêch uy uâng

cái xẻng hươ vôi đêm khuya
tóc xoắn kế hoạch quần áo
lạ hoắc sâu hoắm nhộn cười
ngoằn ngoèo huênh hoang
nguyệt ngoạc khuỷu tay
ngoao ngoao băng khuâng
boong tàu xoèn xoẹt

Đọc trơn

Phụ huynh kí tên

Đánh vần

Đọc chưa được

BÀI ĐỌC CUỐI TUẦN SỐ 19

(Phụ huynh rèn cho bé đọc lưu loát và to rõ)

oa oe uê uy oan
oai oay oat oac oang

toà nhà bà ngoại viết ngoáy
tàu thủy hét toáng khôn ngoan
xum xuê tung toé áo khoác

Bãi biển

Trên bờ biển, lũ chuột nhốn nháo khoe áo mới, nô đùa ẩm ỉ. Trên mặt biển, bọn cá chuồn khoan khoái lướt ván. Đoàn tàu thủy nhấp nhô chuẩn bị ra khơi.

Đọc bờ biển có biết bao nhiêu là hoa thơm, nào là hoa huệ, hoa hòe hương thơm thoang thoảng.

Đọc trơn

Phụ huynh kí tên

Đánh vần

Đọc chưa được

BÀI ĐỌC CUỐI TUẦN SỐ 20

(Phụ huynh rèn cho bé đọc lưu loát và to rõ)

uân uyên uât uyêt oăt uyt
oanh oăng oam oap uynh uych
mùa xuân khuyên bảo luật lệ
tuyệt rơi nhọn hoắt huyết sáo
khoanh tay phụ huynh ngã huych
dài ngoẵng nhồm nhoàm oàm oạp

Ai can đảm

Hoẵng liến thoắng khoe có khẩu súng nhựa, nhưng khi đàn ngỗng vươn cái cổ dài ngoẵng kêu « quàng quạc » thì hoẵng ngoắc súng vào vai, bỏ chạy.

Hà mã tập chạy bộ huỳnh huych, bố nó đã ghi tên cho nó vào lớp học nhảy dù. Thế là nó bay được lên bầu trời. Thật tuyệt.

- Đọc trơn Phụ huynh kí tên
- Đánh vần
- Đọc chưa được

BÀI ĐỌC CUỐI TUẦN SỐ 1

(Phụ huynh rèn cho bé đọc lưu loát và to rõ)

a b c o

ba ba bó cỏ cá bò

Bà Ba

Bà Ba có cá, có cà. Bà có cò, có cả ba ba. Bà có bò, có cả ba bó cỏ.

Lưu ý : âm nào đứng trước đọc trước

Ví dụ : bờ a ba – ba

Không đọc : a - bờ a ba – ba

Từ chủ đề 5 : đọc âm trước, đọc vần sau

Ví dụ : mờ ia mia sắc mía – mía

Không đọc : ia - mờ ia mia sắc mía – mía

- Đọc trơn Phụ huynh kí tên
- Đánh vần
- Đọc chưa được

BÀI ĐỌC CUỐI TUẦN SỐ 21

(Phụ huynh rèn cho bé đọc lưu loát và to rõ)

Viết thư

Mẹ hỏi Tôm :

- Con làm gì đấy ? Ăn cơm đi con.
- Tôm trả lời :
- Mẹ chờ con một lát. Con đang viết thư cho bạn Bi.
- Mẹ ngạc nhiên :
- Nhưng con có biết chữ đâu ?
 - Bạn Bi cũng không biết đọc mẹ đâu mẹ ạ.

Truyện vui

1. Tìm trong bài đọc tiếng có vần iên, iêt :

2. Tìm ngoài bài đọc từ ngữ chứa tiếng có vần iên, iêt :

3. Khoanh tròn chữ cái (a,b,c) trước ý trả lời đúng :

3.1 Tôm đang làm gì ?

- a. Tôm viết thư cho bạn Bi.
- b. Tôm đọc thư của bạn Bi.
- c. Tôm viết thư cho mẹ.

3.2 Vì sao mẹ Tôm ngạc nhiên ?

- a. Vì Bi không biết đọc.
- b. Vì Bi không biết chữ.
- c. Vì Tôm không biết chữ.

3.3 Tôm trả lời mẹ thế nào ?

- a. Bi biết đọc chữ.
- b. Tôm vẽ cho Bi đọc.
- c. Bi cũng không biết đọc.

4. Theo em , để biết chữ em phải làm gì ?

BÀI ĐỌC CUỐI TUẦN SỐ 22

(Phụ huynh rèn cho bé đọc lưu loát và to rõ)

Thần Ru Ngủ

Tối đến , khi bọn trẻ đang ngồi quanh bàn thì Thần Ru Ngủ bay tới. Rón rén bỏ giày, Thần thổi nhẹ vào gáy bọn trẻ. Thế là chúng buồn ngủ rũ rượi.

Khi lũ trẻ ngủ, Thần che cái ô có hình vẽ tuyệt đẹp cho những đứa bé ngoan để các em có giấc mơ đẹp. Đứa trẻ chưa ngoan chẳng mơ thấy gì vì chúng được che cái ô không có hình vẽ.

Truyện cổ An – đéc – xen

1. Tìm trong bài đọc tiếng có vần anh, inh :

2. Tìm ngoài bài đọc từ ngữ chứa tiếng có vần anh, inh :

3. Khoanh tròn chữ cái (a,b,c) trước ý trả lời đúng :

3.1 Thần làm gì cho chúng buồn ngủ rũ rượi ?

- a. Thần thổi nhẹ vào mắt chúng.
- b. Thần thổi nhẹ vào gáy chúng.
- c. Thần Thổi nhẹ vào đầu chúng.

3.2 Cái ô có hình vẽ tuyệt đẹp che cho những bé nào?

- a. Những bé ngoan để chúng che.
- b. Những bé chưa ngoan để chúng chơi.
- c. Những bé ngoan để các em có giấc mơ đẹp.

4. Em sẽ làm gì để đi học đúng giờ ?

BÀI ĐỌC CUỐI TUẦN SỐ 23

(Phụ huynh rèn cho bé đọc lưu loát và to rõ)

Cô giáo và học trò

Cô giáo Chim Khách dạy cách làm tổ rất tỉ mỉ. Chích Choè con chăm chú lắng nghe và ghi nhớ từng lời cô dạy. Sẻ con và Tu Hú con chỉ ham chơi, bay nhả lung tung. Chúng nhìn ngược, ngó xuôi, nghiêng qua bên này, bên nọ, không chú ý nghe bài giảng của cô.

Sau buổi học, cô giáo dặn các học trò phải về tập làm tổ. Sau vài ngày cô sẽ đến kiểm tra, ai làm tổ tốt và đẹp, cô sẽ có thưởng.

Theo Nguyễn Tiến Chiêm

1. Tìm trong bài đọc tiếng có vần oe, ep :

.....

2. Tìm ngoài bài thơ từ ngữ chứa tiếng có vần oe, ep :

.....

3. Khoanh tròn chữ cái (a,b,c) trước ý trả lời đúng :

3.1 Cô giáo Chim Khách dạy điều gì cho các học trò ?

- a. Dạy cách bay.
- b. Dạy cách làm tổ.
- c. Dạy cách kiếm mồi.

3.2 Sau buổi học, cô giáo dặn các học trò điều gì ?

- a. Phải tập bay cho giỏi.
- b. Phải tập làm tổ cho tốt.
- c. Phải ngoan ngoãn nghe lời cô giáo.

4. Ở lớp, em phải làm gì khi cô giáo giảng bài ?

.....

BÀI ĐỌC CUỐI TUẦN SỐ 24

(Phụ huynh rèn cho bé đọc lưu loát và to rõ)

Nắng

Nắng lên cao theo bố
Xây thẳng mạch tường vôi
Lại trải vàng sân phơi
Hong thóc khô cho me
Nắng chạy nhanh lắm nhé
Chẳng ai đuổi kịp đâu
Thoắt lại về vườn rau
Soi cho ông nhặt cỏ
Rồi xuyên qua cửa sổ
Nắng giúp bà khâu kim.

1. Tìm trong bài thơ tiếng có vần ip, up :

.....

2. Tìm ngoài bài thơ từ ngữ chứa tiếng có vần ip, up :

.....

3. Khoanh tròn chữ cái (a,b,c) trước ý trả lời đúng :

3.1 Nắng đã giúp đỡ những ai ?

- a. Các bạn nhỏ.
- b. Bố, mẹ, ông, bà.
- c. Cô, dì, chú, bác.

3.2 Nắng đã giúp đỡ những việc gì ?

- a. Trồng cây, quét sân.
- b. Quét nhà, lau bàn ghế.
- c. Xây tường, hong thóc, nhặt cỏ, khâu kim.

4. Ở nhà, em đã làm những việc gì để giúp đỡ cha mẹ ?

.....

BÀI ĐỌC CUỐI TUẦN SỐ 25

(Phụ huynh rèn cho bé đọc lưu loát và to rõ)

Đôi bạn

Đôi bạn rủ nhau vào rừng chơi. Bỗng đâu một con gấu chạy xộc tới. Họ sợ quá. Một người bỏ chạy, vội trèo lên cây. Người kia ở lại một mình, đành nằm im nín thở, giả vờ chết.

Con gấu đến ghé sát mặt người ngủ, tưởng là đã chết bèn bỏ đi.

Khi gấu đã đi xa, người ở trên cây tụt xuống, hỏi :

- Gấu nói gì vào tai cậu thế ?
- Người kia trả lời :
- À, nó bảo kẻ bỏ bạn lúc gặp nguy hiểm là người tồi.

Theo Lép Tôn-xtôi

1. Tìm trong bài đọc tiếng có vần ut, uc :

2. Tìm ngoài bài đọc từ ngữ chứa tiếng có vần ut, uc :

3. Khoanh tròn chữ cái (a,b,c) trước ý trả lời đúng :

3.1 Hai người bạn đang đi chơi ở đâu ?

- a. Trong rừng.
- b. Trong siêu thị.
- c. Trong công viên.

3.2 Gấu đã làm gì khi thấy người nằm dưới đất ?

- a. Ăn thịt.
- b. Vồ ngay lấy.
- c. Ngửi vào mặt.

4. Em hiểu thế nào là người bạn tốt ?

BÀI ĐỌC CUỐI TUẦN SỐ 26

(Phụ huynh rèn cho bé đọc lưu loát và to rõ)

Hột mận

Mẹ mua mận về rửa sạch để vào đĩa, chờ sau bữa cơm cả nhà cùng ăn. Va – ni - a trông thấy, lấy một quả ăn. Đến bữa, mẹ đưa đĩa mận ra và hỏi : « Ai đã ăn mận ? ». Tất cả đều trả lời không.

Bấy giờ mẹ mới nói : « Mẹ hỏi vì mận có hột, sợ các con không biết, nuốt cả hột thì sẽ đau bụng ».

Va – ni - a tái xanh mặt, nói ngay : « Không, con đã vớt hột ra ngoài cửa sổ rồi ».

Cả nhà bật cười, còn Va – ni - a oà khóc.

Theo Lép Tôn - xtôi

1. Tìm trong bài đọc tiếng có vần ăn, ân :

2. Tìm ngoài bài đọc từ ngữ chứa tiếng có vần ăn, ân :

3. Khoanh tròn chữ cái (a,b,c) trước ý trả lời đúng :

3.1 Mẹ đi chợ về mua quả gì ?

- a. Quả táo.
- b. Quả mận.
- c. Quả nho.

3.2 Vì sao Va-ni-a oà khóc ?

- a. Vì bị mẹ mắng.
- b. Vì nuốt hột mận.
- c. Xấu hổ vì đã nói dối mẹ.

4. Theo em, thế nào là người con ngoan ?

BÀI ĐỌC CUỐI TUẦN SỐ 27

(Phụ huynh rèn cho bé đọc lưu loát và to rõ)

Bà nội, bà ngoại

Bà ngoại bên quê mẹ
Bà nội bên quê cha.
Cháu yêu cha, yêu mẹ
Và yêu cả hai bà.
Hai bà hai nguồn sông
Cho phù sa đời cháu
Hai miền quê yêu dấu
Cháu nhớ về thiết tha.

Nguyễn Hoàng Sơn

1. Tìm trong bài thơ tiếng có vần ôi, ơi :

.....

2. Tìm ngoài bài thơ từ ngữ chứa tiếng có vần ôi, ơi :

.....

3. Khoanh tròn chữ cái (a,b,c) trước ý trả lời đúng :

3.1 Bài thơ nói về ai ?

- a. Bạn bè.
- b. Anh chị em.
- c. Bà nội và bà ngoại.

3.2 Bạn nhỏ yêu thương những ai ?

- a. Cha mẹ và hai bà.
- b. Anh chị em.
- c. Bạn bè.

4. Tình cảm của em đối với ông bà của mình như thế nào ?

.....

BÀI ĐỌC CUỐI TUẦN SỐ 28

(Phụ huynh rèn cho bé đọc lưu loát và to rõ)

Món quà quý nhất

Sinh nhật bà, Huệ mang tặng bà một món quà. Quà được đựng trong một chiếc hộp nhỏ. Khi mở hộp quà, bà ngạc nhiên hỏi :

- Bà không thấy có gì bên trong, cháu à ?
Huệ đáp :
- Đây không phải là cái hộp rỗng đâu ạ. Cháu đã gửi rất nhiều nụ hôn vào đó, đến khi đầy ắp mới thôi.
Bà cảm động, ôm Huệ :
- Cháu ngoan quá. Quà của cháu là món quà quý nhất.

Theo Quang Huy

1. Tìm trong bài đọc tiếng có vần ong, ang :

.....

2. Tìm ngoài bài đọc từ ngữ chứa tiếng có vần ong, ang :

.....

3. Khoanh tròn chữ cái (a,b,c) trước ý trả lời đúng :

3.1 Huệ đã tặng quà gì cho bà trong ngày sinh nhật ?

- a. Gấu bông.
- b. Nụ hôn.
- c. Bánh kem.

3.2 Bà khen Huệ thế nào ?

- a. Cháu ngoan quá !
- b. Quà của cháu là món quà quý nhất.
- c. Cả hai ý trên.

4. Em sẽ tặng quà gì nhân dịp sinh nhật bà của mình ?

.....

BÀI ĐỌC CUỐI TUẦN SỐ 29

(Phụ huynh rèn cho bé đọc lưu loát và to rõ)

Mặt Trời và Gió

Gió rất kiêu ngạo, cho là mình mạnh nhất. Mặt Trời thấy vậy, thách gió lật được áo một người đang đi bộ trên đường.

Thế là Gió bắt đầu thổi lên, thổi tung áo Người. Nhưng Gió càng thổi mạnh, người càng khẹp chặt vạt áo. Vạt áo là Gió không lật nổi áo Người.

Mặt trời bèn tỏa nắng vàng ươm, rồi chói chang. Người đi đường thấy nóng, mở phanh áo. Nắng thiêu đốt. Người không chịu nổi, cởi áo ra.

1. Tìm trong bài đọc tiếng có vần at, ăt, ât :

.....

2. Tìm ngoài bài đọc từ ngữ chứa tiếng có vần at, ăt, ât :

.....

3. Khoanh tròn chữ cái (a,b,c) trước ý trả lời đúng :

3.1 Mặt Trời thách Gió điều gì ?

- a. Tỏa được ánh nắng ấm áp.
- b. Lật được áo người đi đường.
- c. Thổi tung áo người đi đường.

3.2 Mặt Trời làm thế nào để thực hiện điều đó ?

- a. Khuyên Người cởi áo.
- b. Tỏa ánh nắng ấm áp.
- c. Tỏa nắng như thiêu đốt, Người tự cởi áo.

4. Khi đi dưới trời nắng nóng, em phải làm gì ?

.....

BÀI ĐỌC CUỐI TUẦN SỐ 30

(Phụ huynh rèn cho bé đọc lưu loát và to rõ)

Chú vịt xám

Có một chú vịt xám không nghe lời mẹ. Chú lẻn ra bờ ao bắt cá. Mẹ chú đi tìm khắp nơi.

Một con Cáo đi ngang qua, thấy Vịt xám đứng trên bờ ao. Nó lăm bắm :

- Chà chắc thịt vịt non ăn ngon lắm đây !

Nói rồi, Cáo đi nhanh ra phía bờ ao. Khi Cáo vừa ra đến nơi cũng là lúc vịt mẹ tìm thấy Vịt xám. Trông thấy Cáo, Vịt mẹ vội dẫn Vịt xám nhảy tùm xuống ao. Thế là Vịt xám thoát chết. Từ nay, Vịt xám không bao giờ dám làm sai lời mẹ dặn.

1. Tìm trong bài đọc tiếng có vần it, êt :

.....

2. Tìm ngoài bài đọc từ ngữ chứa tiếng có vần it, êt :

.....

3. Khoanh tròn chữ cái (a,b,c) trước ý trả lời đúng :

3.1 Chú Vịt xám ra bờ ao để :

- a. Tìm bạn để chơi chung.
- b. Bắt cá.
- c. Đi tìm mẹ của mình.

3.2 Khi nhìn thấy con Cáo thì Vịt mẹ đã làm gì ?

- a. Gọi to con của mình.
- b. Chạy đi chỗ khác trốn.
- c. Dẫn Vịt xám nhảy tùm xuống ao.

4. Để không gặp nguy hiểm em phải làm gì ?

.....

BÀI ĐỌC CUỐI TUẦN SỐ 31

(Phụ huynh rèn cho bé đọc lưu loát và to rõ)

Nhà văn thiên tài

Thuở nhỏ, Ban - dắc bị bố mẹ cấm viết văn, muốn cậu đi buôn. Tuy bị cấm, Ban - dắc vẫn say mê sáng tác. Gia đình đành phải để cho cậu hai hai năm thử tài.

Sau hai năm, Ban - dắc hoàn thành tác phẩm. Cả nhà ngạc nhiên vì cậu viết hay quá, thế nhưng vẫn khuyên cậu đừng viết nữa.

Mặc dù vậy, Ban - dắc vẫn luôn kiên trì, vượt khó, và trở thành nhà văn thiên tài.

1. Tìm trong bài đọc tiếng có vần ay, ây :

.....

2. Tìm ngoài bài đọc từ ngữ chứa tiếng có vần ay, ây :

.....

3. Khoanh tròn chữ cái (a,b,c) trước ý trả lời đúng :

3.1 Thuở nhỏ, Ban - dắc có niềm đam mê gì ?

- a. Vẽ tranh.
- b. Làm toán.
- c. Viết văn.

3.2 Nhờ kiên trì, Ban - dắc đã trở thành ?

- a. Luật sư tài giỏi.
- b. Nhà văn thiên tài.
- c. Bác sĩ nổi tiếng.

4. Em phải làm gì để trở thành người có ích ?

.....

BÀI ĐỌC CUỐI TUẦN SỐ 32

(Phụ huynh rèn cho bé đọc lưu loát và to rõ)

Ở - rê - ca

Ác- si - mét là một nhà bác học người Hi Lạp. Một hôm, ông được nhà vua giao cho việc kiểm tra xem chiếc vương miện của ngài được làm từ vàng nguyên chất hay pha thêm bạc.

Trong một lần tắm bồn, ông đã tìm ra được lời giải : Nếu cùng một trọng lượng, bạc sẽ có thể tích lớn hơn. Ông sung sướng nhảy ra khỏi bồn tắm, chẳng nhớ cần phải mặc quần áo, chạy ra phố, kêu to : " Ở - rê - ca ! Ở - rê - ca ! "

1. Tìm trong bài đọc tiếng có vần em, êm :

.....

2. Tìm ngoài bài đọc từ ngữ chứa tiếng có vần em, êm :

.....

3. Khoanh tròn chữ cái (a,b,c) trước ý trả lời đúng :

3.1 Nhà bác học tìm ra được lời giải khi đang làm gì ?

- a. Khi đang dạo phố.
- b. Khi đang cưỡi ngựa.
- c. Khi đang tắm bồn.

3.2 Khi chạy ra phố, ông đã quên điều gì ?

- a. Quên mang theo bút.
- b. Quên mặc quần áo.
- c. Quên dắt theo ngựa.

4. Khi làm được một việc khó, em cảm thấy thế nào ?

.....

BÀI ĐỌC CUỐI TUẦN SỐ 33

(Phụ huynh rèn cho bé đọc lưu loát và to rõ)

Võ Thị Sáu

Người con gái trẻ măng

Giặc đem ra bãi bắn

Đi giữa hai hàng lính

Vẫn ung dung mỉm cười

Ngất một đoá hoa tươi

Chị cài lên mái tóc

Đầu ngẩng cao bất khuất

Ngay trong phút hi sinh

Bây giờ dưới gốc dương

Chị nằm nghe biển hát.

Theo Phan Thị Thanh Nhân

1. Tìm trong bài thơ tiếng có vần **oc, ao** :

.....

2. Tìm ngoài bài thơ từ ngữ chứa tiếng có vần **oc, ao** :

.....

3. Khoanh tròn chữ cái (a,b,c) trước ý trả lời đúng :

3.1 Bài thơ trên nói về ai ?

- a. Lê Thị Riêng.
- b. Võ Thị Sáu.
- c. Nguyễn Thị Minh Khai.

3.2 Đi giữa hai hàng lính, chị Sáu vẫn tỏ thái độ thế nào ?

- a. Buồn bã.
- b. Mỉm cười.
- c. Nói chuyện.

4. Kể tên một anh hùng liệt sĩ mà em biết ?

.....

BÀI ĐỌC CUỐI TUẦN SỐ 34

(Phụ huynh rèn cho bé đọc lưu loát và to rõ)

Dê con trồng cây

Cô giáo giao cho Dê một miếng đất nhỏ trong vườn trường để trồng rau cải củ.

Dê con chăm chỉ, khéo tay nhưng lại hay sốt ruột. Làm đất xong, Dê con đem hạt cải ra gieo. Chẳng bao lâu, hạt mọc thành cây, Dê con sốt ruột ngày nào cũng nhổ cải lên xem đã có củ chưa. Nhổ lên rồi lại trồng xuống. Cứ như thế, cây không sao lớn được.

1. Tìm trong bài đọc tiếng có vần **au, âu** :

.....

2. Tìm ngoài bài đọc từ ngữ chứa tiếng có vần **au, âu** :

.....

3. Khoanh tròn chữ cái (a,b,c) trước ý trả lời đúng :

3.1 Dê con trồng rau gì ?

- a. Rau cải củ.
- b. Rau cải bắp.
- c. Rau cải xanh.

3.2 Khi hạt cải mọc thành cây, Dê con hay làm gì ?

- a. Bật sâu cho cây rau cải.
- b. Tưới nước cho cây rau cải.
- c. Nhổ cải lên rồi lại trồng xuống.

4. Em thích trồng cây gì ? Vì sao ?

.....